

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN ĐÔNG ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **185/2022/DS-ST**

Ngày 21-9-2022

V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thúy;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bá Lung;

Ông Nguyễn Phan Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phương Ly- Thư ký Tòa án nhân dân quận
Đông Đa, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đông Đa tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Hà Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đông Đa, Hà
Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 107/2022/TLST-DS ngày 20
tháng 5 năm 2022 về *Tranh chấp Hợp đồng tín dụng* theo Quyết định đưa vụ án
ra xét xử số 192/2022/QĐXX-ST ngày 15/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa
số 216 ngày 06/9/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu (ACB).

Địa chỉ trụ sở chính: Số 442 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến Phát- Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh (theo Giấy ủy quyền số
377 ngày 11/3/2022. Bà Linh có mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hải D, sinh năm 1994.

ĐKKHKT: Số 41 ngõ L, phố K, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, Hà
Nội. Ông D vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/01/2022 và các lời khai trong quá trình giải
quyết vụ án, đại diện nguyên đơn Ngân hàng TMCP Á Châu (sau đây gọi tắt là
Ngân hàng ACB) trình bày:***

Ngày 10/6/2019, Ngân hàng ACB cấp tín dụng cho ông Nguyễn Hải D theo
Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng số 4219165027120, chi tiết như sau:

- Số thẻ tín dụng: 47913925****2585
- Ngày cấp 14/6/2019
- Loại thẻ Visa Vàng (thẻ tín dụng quốc tế)
- Hạn mức thẻ 30.000.000 (ba mươi triệu đồng)
- Lãi suất, phí: Theo Bản điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng ACB.

Trong quá trình sử dụng thẻ, ông Nguyễn Hải D không thanh toán đầy đủ cho Ngân hàng ACB theo thông báo giao dịch hàng tháng. Do đó, ngày 11/5/2020 Ngân hàng ACB đã chuyển khoản nợ thẻ của ông Nguyễn Hải D sang nợ quá hạn và chấm dứt sử dụng thẻ trước hạn. Ngày 14/7/2021 Ngân hàng ACB ra Thông báo chuyển nợ quá hạn và chấm dứt sử dụng thẻ đối với toàn bộ nợ thẻ chưa thanh toán của ông Nguyễn Hải D.

Tính đến ngày 15/12/2021, ông Nguyễn Hải D còn nợ Ngân hàng ACB các khoản sau:

- Nợ gốc 33.075.758 đồng.
- Lãi quá hạn 20.740.519 đồng.
- Tổng cộng 53.816.277 đồng.

Vì vậy, Ngân hàng ACB khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Nguyễn Hải D phải thanh toán trả cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 15/12/2021 là 53.816.277 đồng, trong đó: nợ gốc 33.075.758 đồng (nợ gốc tính lãi quá hạn 29.902.000 đồng, nợ gốc không tính lãi quá hạn 3.173.758 đồng), lãi quá hạn 20.740.519 đồng.

Ông Nguyễn Hải D còn phải tiếp tục trả tiền phạt chậm trả lãi, lãi quá hạn phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, Bản điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng ACB, kể từ ngày 16/12/2021 cho đến ngày trả hết nợ.

Bị đơn ông Nguyễn Hải D hiện không còn sinh sống tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, không rõ ở đâu, Tòa án đã tổng đạt niêm yết các văn bản tố tụng cho ông D theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

* *Đại diện nguyên đơn trình bày:* Đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Hải D phải trả cho Ngân hàng ACB số tiền nợ tạm tính đến ngày xét xử (ngày 21/9/2022), cụ thể như sau:

- Vốn gốc 33.075.758 đồng (trong đó vốn gốc tính lãi quá hạn là 29.902.000 đồng, vốn gốc không tính lãi quá hạn 3.173.758 đồng).
- Lãi quá hạn 30.754.412 đồng.
- Tổng cộng 63.830.170 đồng.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa phát biểu ý kiến:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tại phiên tòa: HĐXX đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật TTDS về phiên tòa sơ thẩm. Các quy định về phiên tòa, thủ tục bắt đầu phiên tòa, tranh tụng đều được HĐXX thực hiện theo đúng quy định tại Chương 14 BLTTDS.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71, 234 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Á Châu về việc buộc ông Nguyễn Hải D phải thanh toán số tiền còn nợ và tính lãi theo quy định của pháp luật. Ông Nguyễn Hải D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cùng các tài liệu Tòa án xác minh thu thập được xác định đây là vụ án dân sự tranh chấp Hợp đồng tín dụng. Bị đơn ông Nguyễn Hải D có hộ khẩu thường trú tại số 41, ngõ L, phố K, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, Hà Nội. Vì vậy, Tòa án nhân dân quận Đống Đa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền được quy định tại điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Ông Nguyễn Hải D đã được Tòa án tổng đạt niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Hải D.

[2] Về nội dung:

** Xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP Á Châu yêu cầu ông Nguyễn Hải D phải thanh toán số tiền nợ gốc là 33.075.758 đồng, Hội đồng xét xử thấy:*

Ngày 10/6/2019, Ngân hàng ACB và ông Nguyễn Hải D ký Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng số 4219165027120, cùng với bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng, tạo thành Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng. Theo đó ông D được cấp 01 thẻ tín dụng, số thẻ tín

dụng: 47913925****2585; Ngày cấp 14/6/2019; Loại thẻ Visa Vàng (thẻ tín dụng quốc tế); Hạn mức thẻ 30.000.000 (ba mươi triệu đồng).

Hội đồng xét xử nhận định Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng nói trên được các bên ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của Luật các tổ chức tín dụng và các quy định về cho vay tài sản của Bộ luật dân sự. Do đó xác định đây là hợp đồng hợp pháp có hiệu lực thi hành đối với các bên.

Quá trình thực hiện Hợp đồng, ông Nguyễn Hải D vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng đã ký. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông D đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 29.902.000 đồng. Quá trình sử dụng thẻ, ông D không thanh toán một khoản tiền nào cho Ngân hàng ACB. Do không trả được nợ đến hạn nên khoản vay của ông Nguyễn Hải D đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 11/5/2020. Do vậy việc Ngân hàng ACB khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Hải D phải thanh toán số tiền nợ gốc là 33.075.758 đồng theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng là có căn cứ, được chấp nhận.

** Xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP Á Châu yêu cầu ông Nguyễn Hải D phải thanh toán số tiền lãi quá hạn là 30.754.412 đồng, Hội đồng xét xử thấy:*

Qua xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và căn cứ vào Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Thời điểm ký hợp đồng là ngày 10/6/2019, căn cứ khoản 2 điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động Ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật”. Việc thỏa thuận về lãi suất cho vay là phù hợp quy định của pháp luật và được bên vay chấp nhận.

Theo quy định tại Điều 9 Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng quốc tế của Ngân hàng ACB quy định: lãi vay được tính trên số dư nợ theo lãi suất cho vay thẻ do ACB ban hành tại từng thời điểm. Lãi suất quy định từ thời điểm giải ngân đến thời điểm chuyển nợ quá hạn đều vẫn giữ nguyên mức lãi suất trong hạn là 29%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn là 43,5%/năm.

Tính đến ngày 21/9/2022, số tiền lãi quá hạn khách hàng còn thiếu tại ACB là 30.754.412 đồng, theo bảng kê tính lãi nợ quá hạn đối với chủ thẻ Nguyễn Hải D do Ngân hàng ACB cung cấp là phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Do vậy, buộc ông Nguyễn Hải D phải thanh toán cho Ngân hàng ACB số tiền nợ gốc 33.075.758 đồng, lãi quá hạn 30.754.412 đồng. Tổng cộng 63.830.170 đồng.

Về án phí: Do nguyên đơn Ngân hàng TMCP Á Châu được chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Bị đơn ông Nguyễn Hải D phải chịu án phí đối với số tiền phải trả cho nguyên đơn theo quy định tại khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về mức nộp án phí Tòa án là 3.191.509 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 351, Điều 357, Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 7, khoản 2 Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật lãi, lãi suất và phạt vi phạm.

- Căn cứ khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Á Châu đối với ông Nguyễn Hải D.

2. Buộc ông Nguyễn Hải D phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng TMCP Á Châu theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng số 4219165027120 ngày 10/6/2019 và Bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân; với tổng số tiền phải thanh toán tính đến ngày 21/9/2022 là 63.830.170 đồng, bao gồm: nợ gốc 33.075.758 đồng, lãi quá hạn 30.754.412 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng số 4219165027120 ngày 10/6/2019 và Bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hải D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.191.509 đồng. Ngân hàng TMCP Á Châu được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí là 1.300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 70148 ngày 19/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, Hà Nội.

4. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP Á Châu có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Hải D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố HN;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND Q.Đống Đa;
- Chi cục Thi hành án DS quận Đống Đa, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phương Thúy